|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN NGÔ QUYỀN  **TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG TÂM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN2   
Năm 2024**

**I. THÔNG TIN CHUNG3**

**1. Tên cơ sở giáo dục**

- Trường Mầm non Đồng Tâm được thành lập theo Quyết định số 403/QĐ-UB ngày 31 tháng 8 năm 1991 của Ủy ban nhân dân quân Ngô Quyền năm 1991 cho đến nay. Trường tập trung một điểm, số 274Aphường Lạch Tray Quận Ngô Qyền thành phố Hải Phòng.

**2. Địa chỉ** : Số 274A lạch Tray – Ngô Quyền – Hải Phòng

- Điện thoại: 0225854213

-Trang thông tin điện tử: https://mndongtam.haiphong.edu.vn

**3. Loại Hình**: Trường mầm non công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: Phòng GD và ĐT quân Ngô Quyền Hải Phòng.

**4. Sứ mệnh tầm nhìn mục tiêu**

Sứ mệnh: Tạo dụng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động, sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao

Tầm nhìn: Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, cởi mở hiện đại.

Mục tiêu chung: Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Hệ thống giá trị cơ bản: Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

**5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường**

Trường mầm non Đồng Tâm nằm trên địa bàn phường Lạch Tray Quận NGô quyền \_ Hải Phòng. Trường được thành lập từ năm 1991. Theo Quyết định số 403/QĐ-UB ngày 31 tháng 08 năm 1991 của UBND quận Ngô Quyền về việc thành lập trường mầm non Đồng Tâm. Trường được đầu đầu tư xây dựng các phòng học, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ tại trường., là cơ sở giáo MN thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; thực hiện chương trình GD mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng. - Xây dựng phát triển nhà trường các quy định của Bộ GD&ĐT và nhiệm vụ giáo dục phát triển của địa phương, Thục hiện kiểm định chất lượng GD. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của phát luật.

**6. Thông tin người đại diện pháp luật**

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Thị Hồng

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Số 274A Lạch Tray – Ngô Quyền – Hải Phòng

Số điện thoại: 0987449865 Gmail: hongdongtam1971@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập trường:

Trường mầm non Đồng Tâm được thành lập từ ngày 31 tháng 08 năm 1991 theo Theo Quyết định 403/QĐ-UB ngày 31 tháng 08 năm 1991 của UBND quận Ngô Quyền

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 25 tháng 1 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền.

của UBND quận Ngô Quyền Về việc kiện toàn thành viên Hội đồng

- Danh sách Hội đồng trường

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Chức danh** |
| 1 | Nguyễn Thị Hồng | Bí thư Chi Bộ -HT | Chủ tịch |
| 2 | Đoàn Thị Huyền | PBTCB- PHT | Thư Ký |
| 3 | Lương Thị Nụ | PHT | Thành viên |
| 4 | Lê Khánh Duy | PCTUBND phường LT | Thành viên |
| 5 | Phùng Kim Tuyến | Trưởng Ban Đ DCMHSNT | Thành viên |
| 6 | Nguyễn Thị Liên | TBTTND | Thành viên |
| 7 | Hoàng Thúy Hoa | TP tổ NT+3T | Thành viên |
| 8 | Nguyễn Thị Mỵ | TT tổ MG | Thành viên |
| 9 | Nguyễn Thị Yến | TT tổ văn phòng | Thành viên |

*c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục Quyết định bổ nhiệm lại Hiệu trưởng:*

- Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Hồng - Quyết định bổ nhiệm số 2242QĐ*-*UBND ngày 27 tháng 07 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền.

- Phó hiệu trưởng: Đoàn Thị Huyền - Quyết định bổ nhiệm số 1516/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền.

- Phó hiệu trưởng: Lương Thị Nụ- Quyết định bổ nhiệm số 2518/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền

*d) Quy chế tổ chức và hoạt động*

- Cơ chế hoạt động của trường mầm non Đồng Tâm

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

*- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*:

Trường mầm non Đồng Tâm được thành lập theo Quyết định số 403/QĐ-UB ngày 31 tháng 08 năm 1991 của UBND quận Ngô Quyền. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, cánh quan môi trường khang trang đẹp phù hợp với các cháu mầm non là 1 địa chỉ tin cậy của nhiều PHHS trên đại bàn thành phố, Quận Ngô Quyền.

Trường mầm non Đồng Tâm là cơ sở giáo dục mầm non của hệ thống GD quốc dân, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

- Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho GV, nhân viên (NV), HS tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục (HĐGD) theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý các HĐGD); bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

*- Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục*

+ 01 Hội đồng trường với 09 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 21 đảng viên.

+ 01Tổ chức Công đoàn có 34 đoàn viên công đoàn.

+ 01 Tổ chức chi đoàn TN: có 08 đoàn viên.

+ Ban đại diện CMHS.

+ 04 tổ chuyên môn: Tổ CM 4T+5T; Tổ CM nhà trẻ +3T; Tổ hành chính; Tổ nuôi dưỡng.

*đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌ VÀ TÊN** | **CHỨC VỤ** | **ĐIỆN THOẠI** | **THƯ ĐIỆN TỬ** |
| 1 | Nguyễn Thị Hồng | Hiệu trưởng | 0987449865 | Hongdongtam1971@gmail.com |
| 2 | Đoàn Thị Huyền | Phó HT | 0978560808 |  |
| 3 | Lương Thị Nụ | Phó HT | 0936630972 | Luong.nu72@gmail.com |

*8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục*

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

- Chiến lược phát triển nhà trường:

Kế hoạch số 05/KH-THCG ngày 28/01/2020 kế hoạch rà soát, bổ sung, chỉnh sửa chiến lược phát triển nhà trườnggiai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030;

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số 39/QĐ-MNĐT ngày 12/10/2023 về việc Về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường” Năm học: 2023-2024.

**II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN**

**1.Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian4**

- Tình hình đội ngũ:

+ Số cán bộ quản lý: 03.

+ Số giáo viên: 21.

Cán bộ QL,Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục 2019): 24/24; Giáo viên có trình độ trên chuẩn: 22/24.

+ Giáo viên biên chế: 21

+ Số giáo viên hợp đồng ( 111) :0

+ Số nhân viên: 9

Kế toán (biên chế): 01.

Thủ quỹ (biên chế): 0.

Nhân viên nuôi dưỡng (Hợp đồng 111): 06

Bảo vệ + LC (Hợp đồng trường): 03

Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Giáo viên yêu nghề, mến trẻ, luôn tìm tòi học hỏi và vận dụng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy tính tích cực của trẻ. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua cơ sở ngày một được nâng lên về số lượng, chất lượng, công tác chăm sóc giáo dục ngày càng được nâng cao. Năm học 2023-2024, trường có 21/21 giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt *tỷ* lệ 100%, 19/21đ/c đạt 90,1% được phân công trực tiếp làm công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Số lượng | Bình quân |
| I | Tổng số phòng |  | Số m2/trẻ em |
| II | Loại phòng học |  | - |
| 1 | Phòng học kiên cố | 10 | 3.1 m2 |
| 2 | Phòng học bán kiên cố | 0 | - |
| 3 | Phòng học tạm | 0 | - |
| 4 | Phòng học nhờ | 0 | - |
| III | Số điểm trường | 1 | - |
| IV | Tổng diện tích đất toàn trường (m2) | 2550 m2 | 9.2 m2 |
| V | Tổng diện tích sân chơi (m2) | 1.255 m2 | 4.54 m2 |
| VI | Tổng diện tích một số loại phòng |  |  |
| 1 | Diện tích phòng sinh hoạt chung (m2) | 1.329.8m2 | 4.8 m2 |
| 2 | Diện tích phòng ngủ (m2) | 0 |  |
| 3 | Diện tích phòng vệ sinh (m2) | 270.5 m2 | 0.98 m2 |
| 4 | Diện tích hiên chơi (m2) | 477 m2 | 1.7.2 m2 |
| 5 | Diện tích phòng giáo dục thể chất (m2) | 71,4 m2 | 0.26m2 |
| 6 | Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m2) | 71,4m2 | 0.26 m2 |
| 7 | Diện tích nhà bếp và kho (m2) | 100 m2 | 0.38 m2 |
| 8 | Phòng tin học, ngoại ngữ | 79 m2 | 0.28 m2 |
| VII | Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu  (Đơn vị tính: bộ) |  | Số bộ/nhóm (lớp) |
| 1 | Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định | 215 bộ | 0.78 bộ |
| 2 | Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định | 80 bộ |  |
| VIII | Tổng số đồ chơi ngoài trời | 5 | Số bộ/sân chơi (trường) |
| IX | Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v... ) |  |  |
|  | Máy tính; máy in | 14 |  |
|  | Máy chiếu | 2 |  |
| X | Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định) |  | Số thiết bị/nhóm (lớp) |
| 1 | Đàn ooc gan | 1 |  |
| 2 | Máy phô tô | 1 |  |

**IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá:

Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ GD&ĐT, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục

- Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn.

- Hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên.

\* Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 2850/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND Thành phố Hải Phòng

**V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

Nội dung thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Năm học 2023- 2024** |
| **HỌC SINH** | |
| Tổng số học sinh | 286/09 lớp ( Đạt chỉ tiêu) |
| Kết quả lên lớp | 286/286 tỷ lệ 100% ( Đạt chỉ tiêu) |
| Trẻ được chăm sóc nuôi dưỡng an toàn | 286/286 tỷ lệ 100% ( Đạt chỉ tiêu) |
| Trẻ có cân nặng chiều cao phát triển bình thường | 286/286 tỷ lệ 100% ( Vượt chỉ tiêu) |
| Trẻ đạt bé sạch | 286/286 tỷ lệ 100% ( Vượt chỉ tiêu) |
| Trẻ đạt bé chăm | 286/286 tỷ lệ 100% ( Đạt chỉ tiêu) |
| Trẻ đạt bé ngoan | 286/286 tỷ lệ 100% ( Đạt chỉ tiêu) |
| Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN | 89/89 tỷ lệ 100% ( Đạt chỉ tiêu) |
| Huy động trẻ trong địa bàn |  |
| Đánh giá chất lượng học sinh theo 5 lĩnh vực (Đối với trẻ MG) | 236/236 Đạt 100% ( Đạt chỉ tiêu) |
| Đánh giá chất lượng học sinh theo 4 lĩnh vực( đối với trẻ nhà trẻ ) | 50/50 Đạt 100% ( Đạt chỉ tiêu giao) |
| Đạt giải các Hội thi cấp quận, Thành phố | -Hội thi GV giỏi cấp quận: 4/4 đ/c được công nhận là giáo viên giỏi cấp quận.  -Tham gia viết sáng kiến cấp quận đat: 01 giải A; 07 giải B |

- Số trẻ tuyển sinh năm 2024 – 2025: 99 cháu

Nhà trẻ: 45 cháu

Cháu 3 tuổi: 10 cháu

Cháu 4 tuổi: 30 cháu

Cháu 5 tuổi 14 cháu

Tổng số nhóm lớp năm học 2024 – 2025: 10 lớp / 280 cháu; Riêng lớp 5 tuổi: 2 lớp là 90 cháu.

Số trẻ mẫu giáo hoàn thành chương trình 5 tuổi là: 89/90 cháu Đạt 98,9%

Số trẻ ăn bán trú: 100%

Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và được kiểm tra sức khỏe định kỳ 251/276 cháu Đạt 91%.

**VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

Bán trú thu năm học 2023 – 2024 ( từ tháng 9/2023- tháng 8/2024) tổng số tiền thu: 1.769.000.000đ.

Tiền mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú: Tổng thu: 66.570.000 đ

Tiền hỗ trợ người nấu ăn, người chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý:448.350.000đ.

Tiền quản lý trẻ ngoài giờ hành chính: 1.093.360.000đ.

Tiền hỗ trợ trông hè: 371.875.000đ.

Tiền trẻ làm quan với tiếng ăn: 76.080.000đ

Năm học 2023 – 2024 trường mầm non Đồng Tâm tham mưu với UBND quận, các phòng ban cức năng cho cải tạo sửa chữa nâng cấp khu vực bếp ăn chống ngấm dột trần nhà, mái hiên hành lang, lát nền bếp ăn…với tổng kinh phí là trên 1 tỷ đồng. Được sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc PHHS trong nhà trường đã vận động tài trợ được tổng số tiền là: 53.919.000 đ

**VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC17**

Triển khai thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non Lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025 tại đơn vị. Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia các hội thi các cấp theo kế hoạch của PGD&ĐT.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động trong nhà trường. Chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho trẻ sẵn sàng cho việc thực hiện chương trình giáo dực mầm non.

Hỗ trợ giám sát các lớp mầm non ngoài công lập theo sự phân công của Phòng giáo dục và Đào tạo. Duy trì nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

Thực hiện tốt các chỉ tiêu cần đạt trong năm học 2024 – 2025. Thực hiên tốt các quy định về môi trường giáo dục an toàn lành mạnh thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Đảm bảo 100% CCBQL,GV đạt trình độ đào tạo theo Luật giáo dục năm 2019.

Cập nhật đầy đủ 100% mã định danh cho CBGV,NV và học sinh

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** (ký tên và đóng dấu) |

**Nguyễn Thị Hồng**